

Số: 1602 /STC-QLNS
V/v hướng dẫn xây dựng dự
toán NSNN năm 2022, kế
hoạch tài chính - NSNN 03
năm 2022-2024

Cao Bằng, ngày 03 tháng 8 năm 2021

Kính gửi:

- Các Sở, Ban, Ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Thực hiện Công văn số 1955/UBND-TH ngày 29/7/2021 về việc giao nhiệm vụ quán triệt và tổ chức thực hiện chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 23/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Để triển khai xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm 2022-2024, Sở Tài chính đề nghị các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là các đơn vị) nghiên cứu tổ chức triển khai xây dựng dự toán theo các văn bản sau:

- Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 23/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

- Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

- Thông tư số 69/2017/TT-BTC ngày 07/7/2017 của Bộ Tài chính V/v hướng dẫn lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm;

- Thông tư số 61/2021/TT- BTC ngày 26/7/2021 của Bộ Tài chính về hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, kế hoạch tài chính – NSNN 03 năm 2022-2024;

Sở Tài chính đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện theo các văn bản nêu trên để đảm bảo việc xây dựng dự toán NSNN năm 2022, kế hoạch tài chính NSNN 3 năm 2022-2024 theo đúng quy định. Trong đó lưu ý một số nội dung chủ yếu sau:

I. Đánh giá thực hiện nhiệm vụ ngân sách nhà nước năm 2021

1. Đánh giá tình hình thực hiện thu năm 2021:

- Cục Thuế tỉnh và các huyện, thành phố đánh giá theo nguyên tắc và nội dung tại Điều 2 Thông tư số 61/2021/TT- BTC.

- Các đơn vị có thu phí, lệ phí, thu để lại, các khoản thu của đơn vị sự nghiệp công lập đánh giá theo mục g,h,i của khoản 2 Điều 2 Thông tư số 61/2021/TT- BTC.

2. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ chi:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư đánh giá theo các nội dung quy định tại Điều 3 Thông tư số 61/2021/TT- BTC.

- Sở Nội Vụ đánh giá theo nội dung tại điểm c,d khoản 1 tại Điều 4 Thông tư số 61/2021/TT- BTC.

- Các đơn vị đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chi thường xuyên năm 2021 từ nguồn thu phí và thu sự nghiệp công được để lại; nguồn hợp pháp khác của cơ quan, đơn vị theo quy định, chi tiết từng lĩnh vực chi.

- Các đơn vị đánh giá đối với các chương trình, dự án khác sử dụng nguồn vốn ngoài nước theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 61/2021/TT- BTC.

- Đánh giá thực hiện nhiệm vụ năm 2021 theo nội dung tại Điều 8 Thông tư số 61/2021/TT- BTC.

+ Sở Kế hoạch và đầu tư đánh giá khoản 2,6,7 Điều 8 đối với nội dung thuộc Sở theo dõi.

+ Sở Lao động Thương binh và xã hội đánh giá khoản 4 Điều 8 đối với nội dung thuộc Sở theo dõi.

- Đánh giá kế hoạch tài chính của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách năm 2021: Các đơn vị được giao quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách báo cáo việc rà soát, cơ cấu lại, sáp nhập, dừng hoạt động hoặc giải thể các quỹ hoạt động không hiệu quả, không đúng mục đích, trùng lặp về mục tiêu, nhiệm vụ, đối tượng phục vụ hoặc không có khả năng độc lập về tài chính, trùng lặp nguồn thu, nhiệm vụ chi với NSNN; đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch thu - chi và các nhiệm vụ được giao 6 tháng và dự kiến cả năm 2021; các khó khăn, vướng mắc phát sinh và kiến nghị giải pháp xử lý

II. Xây dựng dự toán NSNN năm 2022:

- Dự toán NSNN năm 2022 được xây dựng theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn Luật về quy trình, thời hạn, thuyết minh cơ sở pháp lý, căn cứ tính toán, giải trình; đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, phù hợp với định hướng phát triển và mục tiêu, nhiệm vụ đề ra cho năm 2022 theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

- Việc xây dựng dự toán thu, chi NSNN năm 2022 phải theo đúng các quy định của pháp luật; trên cơ sở nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán NSNN; dự toán đầy đủ các chế độ, chính sách do Trung ương đã ban hành; lập dự toán trên cơ sở các nhiệm vụ, chương trình dự án đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện năm 2022; quán triệt chủ trương triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu lập dự toán.

1. Xây dựng dự toán thu NSNN năm 2022:

- Cục Thuế tỉnh, các huyện thành phố xây dựng dự toán thu nội địa năm 2020, Cục Hải quan xây dựng dự toán thu xuất nhập khẩu năm 2022 theo đúng quy định tại Chỉ thị số 20/CT-TTg và Thông tư số 61/2021/TT- BTC.

- Đối với khoản thu phí, thu dịch vụ sự nghiệp công, học phí, giá dịch vụ y tế, các khoản thu hợp pháp khác được để lại cho cơ quan, đơn vị sử dụng theo quy định không tổng hợp vào dự toán thu NSNN, các cơ quan, đơn vị lập dự toán riêng, thuyết minh cơ sở tính toán và xây dựng phương án sử dụng.

- Xây dựng dự toán thu viện trợ không hoàn lại: Căn cứ các hiệp định, thỏa thuận viện trợ ODA và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức đã và đang thực hiện; các thỏa thuận đã và sẽ được ký kết,

triển khai từ năm 2022; các đơn vị xây dựng dự toán thu viện trợ không hoàn lại năm 2022. Đối với các khoản viện trợ đã được tiếp nhận (từ năm 2021 trở về trước), chưa có dự toán được giao, các đơn vị lập và tổng hợp vào dự toán năm 2022 để được hạch toán, quyết toán theo chế độ quy định.

2. Xây dựng dự toán chi NSNN năm 2022:

Xây dựng dự toán chi NSNN năm 2022 theo đúng quy định của Luật NSNN, Luật Đầu tư công, các Luật có liên quan; các quy định của pháp luật về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển, chi thường xuyên NSNN; đáp ứng yêu cầu cơ cấu lại ngân sách theo Nghị quyết số 07-NQ/TW của Bộ Chính trị, gắn với việc triển khai chủ trương sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, đầu mối khu vực sự nghiệp công lập theo các Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW; đảm bảo phù hợp với nội dung trình kế hoạch tài chính 5 năm, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Ưu tiên và tập trung nguồn lực thực hiện cải cách chính sách tiền lương, chi an sinh xã hội, chi đầu tư phát triển và đảm bảo an ninh, quốc phòng, ứng phó với biến đổi khí hậu. Tiếp tục quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu thực hiện chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ; chủ động rà soát các chính sách, nhiệm vụ trùng lặp, sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi thực hiện theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện năm 2022 để hoàn thành các nhiệm vụ, chương trình, dự án, đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở nguồn NSNN được phân bổ và các nguồn huy động hợp pháp khác.

- Năm 2022 là năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách mới theo quy định của Luật NSNN. Căn cứ vào dự toán chi NSNN năm 2022 được Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ quyết định, Sở Tài chính sẽ xây dựng hệ thống định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022, xác định tỷ lệ phân chia nguồn thu phân chia giữa các cấp chính quyền địa phương trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định đảm bảo đúng quy định Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn liên quan.

- Các đơn vị căn cứ nhiệm vụ chính trị, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, chủ động xây dựng dự toán chi thường xuyên cho từng lĩnh vực chi theo mục tiêu, nhiệm vụ được giao năm 2022, đảm bảo đáp ứng các nhiệm vụ chính trị quan trọng, dự kiến đầy đủ các chính sách, chế độ Nhà nước đã ban hành. Trong đó đối với các chính sách an sinh xã hội liên quan đến đối tượng hộ nghèo thực hiện theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/11/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025, đề nghị Sở Lao động thương binh và xã hội, các đơn vị cấp tỉnh, các huyện thành phố xem xét dự kiến số đối tượng theo chuẩn nghèo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025, dự kiến nhu cầu kinh phí các chính sách an sinh xã hội để Sở Tài chính có cơ sở xây dựng dự toán giai đoạn 2022-2025.

- Theo Chỉ thị số 20/CT-TTg và Thông tư số 61/2021/TT- BTC dự toán chi mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản phải căn cứ quy định về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng tài sản công hiện hành; kinh phí sửa chữa, bảo trì cơ sở vật chất theo quy định. Không bố trí chi thường xuyên cho các nhiệm vụ mới về cải tạo, nâng cấp, mở rộng theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn (bao gồm cả các nhiệm vụ quy định tại khoản 12 Điều 3 Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày

08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025), trừ lĩnh vực quốc phòng, an ninh thực hiện theo Nghị định 01/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2020 sửa đổi, bổ sung Nghị định 165/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2016 quy định về quản lý, sử dụng NSNN đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh

- Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ: Xây dựng dự toán chi trên cơ sở phê duyệt của cấp có thẩm quyền đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia, cấp bộ, cấp tỉnh, cấp cơ sở, nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng, dịch vụ công sử dụng NSNN và nhiệm vụ khác; phù hợp với định hướng mục tiêu, chiến lược phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2021-2025 và Kết luận số 50-KL/TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề: Thuyết minh cơ sở xây dựng dự toán chi thực hiện chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập; kinh phí thực hiện nâng cao trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ; kinh phí thực hiện chính sách đối với sinh viên sư phạm theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ; kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện theo Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 9 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ; kinh phí để thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới theo lộ trình tại Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội;...

- Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình: Thuyết minh cụ thể cơ sở tính toán nhu cầu chi thực hiện các chương trình, đề án của ngành y tế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; dự kiến số kinh phí giảm cấp chi thường xuyên của các đơn vị sự nghiệp y tế theo lộ trình điều chỉnh phí, giá dịch vụ y tế; nhu cầu NSNN hỗ trợ do giá, phí dịch vụ y tế chưa kết cấu đủ chi phí tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập tự bảo đảm một phần chi phí thường xuyên hoặc đơn vị sự nghiệp y tế công do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên.

- Chi các hoạt động kinh tế: Xây dựng trên cơ sở khối lượng nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao và chế độ, định mức chi ngân sách quy định; tập trung bố trí chi cho những nhiệm vụ quan trọng được cấp có thẩm quyền giao: duy tu bảo dưỡng hệ thống hạ tầng kinh tế trọng yếu (giao thông, thủy lợi, và công trình phòng chống thiên tai) để tăng thời gian sử dụng và hiệu quả đầu tư; bảo đảm an toàn giao thông; tìm kiếm cứu nạn; thực hiện nhiệm vụ khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, khuyến công. Xây dựng dự toán kinh phí Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các đơn vị sự nghiệp kinh tế công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và pháp luật về giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm dịch vụ công sử dụng NSNN từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

- Lập dự toán kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật theo quy định (trong đó xác định rõ kinh phí bảo đảm xây dựng, hoàn thiện pháp luật là kinh phí đầu tư cơ bản cho hạ tầng pháp lý theo Quyết định số 04/QĐ-TTg ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 83-KL/TW ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Bộ Chính trị về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24 tháng 5 năm 2005 của Bộ Chính trị khóa IX về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020) và ưu tiên bố trí trong phạm vi dự toán được giao để bảo đảm thực hiện công tác này.

- Đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn ODA (bao gồm vốn vay và viện trợ), nguồn vốn vay ưu đãi và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức các đơn vị thực hiện theo khoản 9 Điều 12 Thông tư 61/2021/TT-BTC:

+ Căn cứ quy định của Luật NSNN, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý nợ công và các văn bản quy định hiện hành, căn cứ các Hiệp định, thỏa thuận đã và sẽ ký với nhà tài trợ, tiến độ thực hiện văn kiện dự án hoặc khoản viện trợ, cơ chế tài chính (nếu có) được cấp thẩm quyền phê duyệt, các đơn vị thực hiện lập dự toán từng chương trình, dự án, khoản viện trợ, vốn đối ứng (nếu có); phân định theo tính chất chi đầu tư phát triển, chi sự nghiệp, chi tiết theo lĩnh vực chi; Đối với các chương trình, dự án hỗn hợp cả vốn cấp phát từ NSNN và vốn cho vay lại, cơ quan được giao quản lý chương trình, dự án lập, tổng hợp dự toán cho từng phần vốn.

- Xây dựng kế hoạch tài chính của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách. Trên cơ sở kết quả rà soát, đánh giá các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, các đơn vị được giao quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách dự kiến kế hoạch cơ cấu lại, sáp nhập, dừng, giải thể các quỹ hoạt động không hiệu quả, chưa theo đúng quy định của pháp luật trong năm 2022; lập kế hoạch thu - chi tài chính năm 2022 đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách còn tiếp tục hoạt động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của Luật NSNN và quy định của pháp luật có liên quan (trong đó, thuyết minh chi tiết về số dư đầu năm; số phát sinh thu từ NSNN cấp, từ huy động, tài trợ,... trong năm; số chi cho các nhiệm vụ trong năm; tình hình biến động về vốn điều lệ, nguồn vốn hoạt động của các Quỹ này).

III. Lập kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 3 năm 2022-2024

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư dự báo tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn địa phương năm 2022-2024, gửi Sở Tài chính để làm căn cứ lập kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2022-2024.

2. Căn cứ số thu được giao, phạm vi thu NSNN theo quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn, dự toán thu NSNN trên địa bàn năm 2022, Cục Thuế, Cục Hải quan lập kế hoạch thu NSNN năm 2022-2024 gửi Sở Tài chính tổng hợp.

3. Căn cứ các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu, các quy định hiện hành các đơn vị lập kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2022 - 2024 gửi Sở Tài chính để tổng hợp theo quy định.

IV. Thời gian và mẫu biểu xây dựng dự toán

1. Thời gian thực hiện

Đề nghị các đơn vị thực hiện xây dựng dự toán NSNN năm 2022, kế hoạch tài chính NSNN 3 năm 2022-2024 theo quy định tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ; Thông tư số 61/2021/TT- BTC và theo hướng dẫn tại công văn này gửi Sở Tài chính **trước ngày 10/8/2021** để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

2. Về biểu mẫu lập và báo cáo dự toán NSNN năm 2022 và kế hoạch tài chính – NSNN 03 năm 2022 – 2024.

Đề nghị các đơn vị thực hiện theo quy định tại Điều 20 Thông tư số 61/2021/TT-BTC quy định về biểu mẫu lập và báo cáo dự toán NSNN năm 2022 và kế hoạch tài chính 03 năm 2022-2024.

Trường hợp các nội dung xây dựng dự toán đơn vị đã gửi theo Công văn số 1149/STC-QLNS ngày 14/6/2021 về cung cấp số liệu xây dựng dự toán NSNN giai đoạn 2022-2025 thì không cần gửi lại, các đơn vị chỉ bổ sung các nội dung còn thiếu theo quy định tại công văn này.

(Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 23/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ ; Thông tư số 61/2021/TT- BTC ngày 26/7/2021 của Bộ Tài chính được đăng tải trên trang điện tử Sở Tài chính <https://sotaichinh.caobang.gov.vn/>)

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, cần trao đổi trực tiếp với Sở Tài chính để thống nhất./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: QLNS;VT.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Tố Quyên